**TUẦN 5**

**BÀI 9: CÔ GIÁO LỚP EM (T1,2)**

ĐỌC: CÔ GIÁO LỚP EM

*Thứ hai ngày 2 tháng 10 năm 2023*

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Biết cách đọc bài thơ: “Cô giáo lớp em” với giọng nhẹ nhàng, trìu mến.

- Hiểu nội dung bài: Những suy nghĩ, tình cảm của một học sinh với cô giáo của mình.

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: biết liên tưởng, tưởng tượng để cảm nhận được vẻ đẹp của hình ảnh cô giáo trong bài thơ.

- Bồi dưỡng tình cảm yêu quý, kính trọng đối với thầy cô giáo; cảm nhận được niềm vui đến trường; có khả năng làm việc nhóm.

**II. Chuẩn bị**

- Đối với GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- Đối với HS: Vở, bút, thước, bút chì.

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Tiết 1** | |
| **1. Khởi động ( 3’)**  - Mời HS trả lời các câu hỏi:  + Trong bài “Cầu thủ dự bị” em có nhận xét gì về bạn gấu?  + Qua bài học “Cầu thủ dự bị” em rút ra bài học gì?  **2. Khám phá ( 32’)**  - Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - Hỏi: Em hãy nêu tên một số bài thơ hoặc bài hát về thầy cô giáo?  - Dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2.1. Đọc văn bản (29’)**  **a. Đọc mẫu (2’)**  Đọc mẫu toàn bài: giọng nhẹ nhàng, trìu mến, rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng theo nhịp 2/3 hoặc 3/2 của bài thơ, dừng hơi lâu hơn sau mỗi khổ thơ.  **b. HDHS chia đoạn** **(3’)**  - Hỏi: Bài thơ này có mấy khổ thơ?  - Chốt, yêu cầu HS dùng bút chì làm dấu các khổ.  - Mời 3 HS đọc nối tiếp từng đoạn lần 1.  **c. HDHS đọc (10’)**  - GV: Sau khi đọc, em thấy tiếng, từ nào khó đọc?  GV cho HS nêu một số từ ngữ dễ phát âm nhầm do ảnh hưởng của tiếng địa phương.  - GV đọc mẫu từ khó. Yêu cầu HS đọc từ khó.  - GV chỉ cho HS đọc.  - Mời HS đọc lại từng đoạn lần 2.  **d. Luyện đọc nhóm, thi đọc (14’)**  - GV chia nhóm và cho HS luyện đọc trong nhóm 4.  - Yêu cầu 1-2 nhóm đọc trước lớp.  - Thi đọc giữa các nhóm: đại diện mỗi nhóm 1 HS đọc nối đoạn.  - GV nhận xét, tuyên dương, chỉnh sửa.  *-* GV mời 1 HS đọc lại toàn bài thơ. | + 1 HS trả lời: bạn gấu rất chăm chỉ, biết cố gắng, rèn luyện để đá bóng tốt,..  + 1 HS trả lời: Qua bài học em rút ra được: Phải kiên trì luyện tập, rèn luyện, chăm chỉ, siêng năng thì mới giỏi được.  - Thảo luận theo cặp và chia sẻ:  - 2- 3 HS trả lời: Bài hát *Mẹ và cô, Cô giáo, …*  Cả lớp đọc thầm, lắng nghe.  - Trả lời: có 3 khổ thơ, mời bạn nhận xét.  - Dùng bút chì làm dấu vào sách.  - 3 HS đọc nối tiếp.  - 1-2 HS trả lời: nào, lớp, lời, nắng, viết, vào, vở,..., mời bạn nhận xét.  - 1-2 hàng đọc nối tiếp.  - 2-3 HS đọc theo chỉ dẫn của GV.  - 3 HS đọc, nhận xét.  - HS luyện đọc theo nhóm.  - 1-2 nhóm đọc.  - HS thực hiện, bình chọn nhóm đọc tốt.  - HS đọc, nhận xét. |
| **Tiết 2** | |
| **\* Khởi động chuyển tiết:** Cho HS hát bài hát.  **3. Trả lời câu hỏi (12’)**  - GV gọi HS đọc và tổ chức cho HS TL lần lượt 4 câu hỏi, đồng thời hoàn thiện vào VBTTV:  + Câu 1: (cá nhân) Cô giáo đáp lại lời chào của học sinh như thế nào? => GV nhận xét, góp ý.  + Câu 2: (nhóm 4)Tìm những câu thơ tả cảnh vật khi cô dạy em học bài.  GV nhận xét, góp ý.  + Câu 3: (cá nhân) Bạn nhỏ đã kể những gì về cô giáo của mình?  GV nhận xét, góp ý.  + Câu 4: (nhóm đôi) Qua bài thơ, em thấy tình cảm bạn nhỏ dành cho cô giáo thế nào?  GV nhận xét, chốt lại bài học.  **4. Luyện đọc lại ( 7’)**  - GV tổ chức cho HS thi đọc thuộc lòng trước lớp.  - GV khuyến khích HS đọc thuộc cả bài thơ và về đọc cho người thân nghe.  GV nhận xét, tuyên dương, động viên.  **5. Luyện tập theo văn bản đọc (12’)**  - Bài 1*:* + Gọi HS đọc yêu cầu sgk  + Yêu cầu HS luân phiên nói theo cặp đồng thời hoàn thiện vào VBTTV  + Tuyên dương, nhận xét.  *-* Bài 2:+ Gọi HS đọc yêu cầu sgk  + Yêu cầu HS nói theo nhóm 4 câu nói thể hiện tình cảm với thầy cô giáo.  + Gọi các nhóm lên thực hiện  + Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **6. Vận dụng (3p)**  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - Cả lớp hát.  + Lắng nghe câu hỏi, 1 HS đọc khổ 1 và làm việc cá nhân, 1-2 HS trả lời, mời bạn nhận xét.  + Thảo luận trả lời câu hỏi theo nhóm 4, đại diện nhóm trả lời, mời các nhóm khác nhận xét*:* Gió đưa thoảng hương nhài; Nắng ghé vào cửa lớp; Xem chúng em học bài.  + Lắng nghe câu hỏi, 1 HS đọc khổ 1 và làm việc cá nhân, 1-2 HS trả lời, mời bạn nhận xét: Cô đến lớp rất sớm, cô vui vẻ, dịu dàng.  + 2-3 HS lắng nghe câu hỏi, suy nghĩ trả lời trước lớp, mời bạn nhận xét:yêu quý, yêu thương,...  - HS đọc thuộc lòng 2 khổ thơ mà mình yêu thích theo HD của GV.  - HS lên thi đọc thuộc lòng hai khổ thơ mà mình yêu thích.  - HS cùng GV nhận xét, góp ý.  + 2-3 HS đọc.  + 2-3 nhóm chia sẻ  a) Ôi! Mình không ngờ bạn hát hay thế!, Ôi chao! Bạn hát hay quá!  b) Ôi! Bất ngờ quá, đúng là đồ chơi con thích! Con cảm ơn bố ạ!/ A! Cái áo đẹp quá! Con thích lắm! Con cảm ơn mẹ ạ!  + 1-2 HS đọc.  + HS thảo luận nhóm 4 thực hiện nói theo yêu cầu.  + 2-3 nhóm trình bày  - 1- 2 HS trả lời: Em rất yêu quý thầy cô giáo/ Em nhớ thầy cô giáo cũ của em,…  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**BÀI 9: CÔ GIÁO LỚP EM (T3)**

TẬP VIẾT: CHỮ HOA D

*Thứ hai ngày 2 tháng 10 năm 2023*

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa D cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dựng: Dung dăng dung dẻ/ Dắt trẻ đi chơi.

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. Chuẩn bị**

- Đối với GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa D.

- Đối với HS: Vở Tập viết; bảng con.

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên (GV)** | **Hoạt động của học sinh (HS)** |
| **1. Khởi động: (4’)**  - Mời 2 HS lên bảng viết chữ hoa C, cả lớp viết vào bảng con.  - GV nhận xét.  **2. Khám phá:**  GV giới thiệu vào bài mới: Viết chữ hoa D  **2.1. HD viết chữ hoa (7’)**  - GV tổ chức cho HS nêu:  + Độ cao, độ rộng chữ hoa D.  + Chữ hoa D gồm mấy nét?  - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa D.  - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.  - YC HS viết bảng con.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **2.2. HD viết ứng dụng (5’)**  - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.  - GV viết mẫu câu ƯD trên bảng, lưu ý cho HS:  + Viết chữ hoa D đầu câu.  + Cách nối từ D sang u.  + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.  **2.3. Thực hành luyện viết (17’)**  - Cho HS xác định yêu cầu bài viết.  - YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa D và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Chấm một số bài viết, nhận xét, đánh giá bài HS.  **3. Vận dụng (2’)**  - GV cho HS nêu lại ND đã học.  + Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - GV nhận xét, khen ngợi HS | - 2 HS lên bảng viết, cả lớp viết bảng con.  - Lắng nghe.  - HS viết tên bài vào vở.  - HS trả lời:  + Độ cao: 5 li. Độ rộng: 4 li.  + Chữ viết hoa D gồm 2 nét cơ bản: nét lượn hai đầu (dọc) và nét cong phải nối liền nhau, tạo một vòng xoắn nhỏ ở chân chữ.  - HS quan sát.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS luyện viết bảng con.  - 3-4 HS đọc.  - HS quan sát, lắng nghe.  - 1HS trả lời.  - HS thực hiện.  - HS lắng nghe.  - HS nêu ND đã học.  + HS nêu cảm nhận sau tiết học.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

*Thứ ba ngày 3 tháng 10 năm 2023*

**BÀI 9: CÔ GIÁO LỚP EM (T4)**

NÓI VÀ NGHE: CẬU BÉ HAM HỌC

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được các sự việc trong câu chuyện “Cậu bé ham học”

- Kể lại được 1 - 2 đoạn câu chuyện dựa vào tranh

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. Chuẩn bị**

- Đối với GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- Đối với HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: (4’)**  - Mời 2 HS kể lại hành trình hạt đỗ trở thành cây đỗ trong câu chuyện Chú đỗ con.=> Nhận xét.  -Cho HS quan sát tranh: Mỗi bức tranh vẽ gì?  - Dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **2.1. Nghe kể chuyện (8’)**  - GV kể chuyện lần 1 kết hợp chỉ hình ảnh 4 bức tranh.  - GV kể chuyện lần 2  - GV nêu câu hỏi dưới mỗi tranh:  + Vì sao cậu bé Vũ Duệ không được đi học?  + Buổi sáng, Vũ Duệ thường cõng em đi đâu?  + Vì sao Vũ Duệ được thầy khen?  + Vì sao Vũ Duệ được đi học?  - GV nhận xét, tuyên dương HS.  **2.2. Kể lại 1-2 đoạn câu chuyện theo tranh (12’)**  - GV HS làm việc cá nhân, nhìn tranh, đọc câu hỏi dưới tranh, nhớ lại nội dung câu chuyện; chọn 1 – 2 đoạn nhớ nhất hoặc thích nhất để tập kể, không phải kể đúng từng câu từng chữ mà GV đã kể.  - YC HS tập kể theo cặp.  - GV mời 2 HS xung phong kể trước lớp (mỗi em kể 2  đoạn – kể nối tiếp đến hết câu chuyện).  - YC HS nhận xét.  - GV động viên, khen ngợi.  **2.3. Vận dụng**  - HDHS kể cho người thân nghe câu chuyện hoặc kể 1-2 đoạn của câu chuyện  - YC HS nhận xét về cậu bé trong câu chuyện.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  - GV nhận xét giờ học | - 2HS trả lời.  - QS, chia sẻ  - Lắng nghe.  - Theo dõi, lắng nghe.  - Cá nhân tự tập kể theo.  - HS thảo luận theo cặp, sau đó đại diện chia sẻ trước lớp.  - Cá nhân nhìn tranh, đọc câu hỏi dưới tranh, nhớ lại nội dung câu chuyện; chọn 1 – 2 đoạn nhớ nhất hoặc thích nhất để tập kể.  - HS kể nhóm đôi.  - 2 HS xung phong kể trước lớp  - Cả lớp nhận xét.  - Lắng nghe.  - HS thực hiện.  - 2-3 HS chia sẻ.  - Lắng nghe.  - Lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**BÀI 10: THỜI KHÓA BIỂU (T1)**

ĐỌC: THỜI KHÓA BIỂU

*Thứ ba ngày 3 tháng 10 năm 2023*

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các từ khó, đọc rõ ràng danh sách học sinh, biết cách đọc các cột dọc, hàng ngang từ trái qua phải, biết nghỉ hơi sau khi đọc xong từng cột, từng dòng.

- Hiểu nội dung thông tin từng cột, từng hàng và toàn bộ danh sách. Hiểu cách sắp xếp nội dung trong thời khóa biểu.

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ trong việc kể về các hoạt động hàng ngày của em.

**II. Chuẩn bị**

- Đối với GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- Đối với HS: Vở BTTV, bút, thước, bút chì.

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Tiết 1** | |
| **1. Khởi động ( 3’)**  - GV cho HS nhắc lại tên bài học trước.  - Nhận xét.  **2. Khám phá:**  - GV tổ chức cho HS thực hiện hoạt động khởi động làm việc nhóm).   - GV hướng dẫn HS (nhóm 2) trao đổi: *Em đã làm thế nào để biết được các môn học trong ngày, trong tuần?*  **2.1. Đọc văn bản (29’)**  **a. Đọc mẫu (2’)**  GV đọc mẫu toàn bài, ngắt giọng ở từng nội dung, đọc chậm, rõ để HS dễ theo dõi: đọc theo cột dọc, hàng ngang theo đúng nội dung bài đọc.  **b. HDHS chia đoạn** **(3’)**  - GV HD HS chia đoạn: Bài này được chia làm mấy đoạn?  - GV cùng HS thống nhất.  **c. HDHS đọc (10’)**  - GV: Sau khi đọc, em thấy tiếng, từ nào khó đọc?  - GV cho HS nêu một số từ ngữ dễ phát âm nhầm do ảnh hưởng của tiếng địa phương.  - GV đọc mẫu từ khó. Yêu cầu HS đọc từ khó.  - GV kết hợp hướng dẫn HS cách ngắt khi đọc bảng thời khoá biểu.  - GV theo dõi, uốn nắn cho HS.  - GV hướng dẫn HS tìm hiểu nghĩa của một số từ ngữ khó trong bài và HD HS hiểu nghĩa của một vài môn trong thời khóa biểu.  **d. Luyện đọc nhóm, thi đọc (14’)**  - GV chia nhóm và cho HS luyện đọc trong nhóm 4.  - Yêu cầu 1-2 nhóm đọc trước lớp.  - Thi đọc giữa các nhóm: đại diện mỗi nhóm 1 HS đọc nối đoạn.  - GV nhận xét, tuyên dương, chỉnh sửa.  *-* GV mời 1 HS đọc lại toàn bài. | - HS nhắc lại tên bài học trước (*Cô giáo lớp em).*  - HS nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó. .  - Trao đổi nhóm đôi.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm và gạch chân từ khó đọc.  - HS chia đoạn theo ý hiểu.  - Lớp lắng nghe và đánh dấu vào sách.  ***Đoạn 1****: Từ đầu đến thứ - buổi - tiết - môn;*  ***Đoạn 2****: toàn bộ nội dung buổi sáng trong thời khoá biểu;*  ***Đoạn 3****: toàn bộ nội dung buổi chiều trong thời khoá biểu.*  - HS nêu từ tiếng khó đọc mà mình vừa tìm: *trình tự, học sinh,…*  - HS lắng nghe, luyện đọc (CN, nhóm, ĐT).  - HS luyện cách ngắt khi đọc bảng thời khá biểu: Thứ Hai,/ buổi sáng,/ tiết 1-/ Tiếng Việt,/ tiết 2 -/ Toán...  - HS trả lời: hàng ngang, trải nghiệm,...  - HS luyện đọc theo nhóm.  - 1-2 nhóm đọc.  - HS thực hiện, bình chọn nhóm đọc tốt.  - HS đọc, nhận xét. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**BÀI 10: THỜI KHÓA BIỂU (T2)**

ĐỌC: THỜI KHÓA BIỂU

*Thứ tư ngày 4 tháng 10 năm 2023*

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các từ khó, đọc rõ ràng danh sách học sinh, biết cách đọc các cột dọc, hàng ngang từ trái qua phải, biết nghỉ hơi sau khi đọc xong từng cột, từng dòng.

- Hiểu nội dung thông tin từng cột, từng hàng và toàn bộ danh sách. Hiểu cách sắp xếp nội dung trong thời khóa biểu.

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ trong việc kể về các hoạt động hàng ngày của em.

**II. Chuẩn bị**

- Đối với GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- Đối với HS: Vở BTTV, bút, thước, bút chì.

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Tiết 2** | |
| **1. Khởi động (3p)**  - Cho HS hát bài hát.  - Kết nối bài học, ghi đề bài  **2. Khám phá:**  **-** HS đọc lại bài  **2.1. Trả lời câu hỏi (12’)**  - GV gọi HS đọc và tổ chức cho HS trả lời lần lượt 4 câu hỏi, đồng thời hoàn thiện vào VBTTV:  + Câu 1 và 2: (cá nhân)Cô giáo đáp lại lời chào của học sinh như thế nào?  GV nhận xét, góp ý.  + Câu 3 và 4: (nhóm đôi) Qua bài thơ, em thấy tình cảm bạn nhỏ dành cho cô giáo thế nào?  GV nhận xét, chốt lại bài học.  **2.2. Luyện đọc lại ( 7’)**  - GV đọc lại toàn bài.  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  **2.3. Luyện tập theo văn bản đọc (12’)**  - Bài 1*:* + Gọi HS đọc yêu cầu sgk  + YC HS quan sát tranh, tìm tên sự vật trong mỗi tranh và hỏi đáp theo cặp, đồng thời hoàn thiện bài 2 trong VBTTV  + Tuyên dương, nhận xét.  - Bài 2*:* + Gọi HS đọc yêu cầu sgk  + Yêu cầu cá nhân HS suy nghĩ, nêu câu giới thiệu môn học hoặc hoạt động ở trường.  + GV sửa cho HS cách diễn đạt.  + Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **3. Vận dụng (2p)**  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - Cả lớp hát.  **-** HS nhắc lại tên bài học.  + Lắng nghe câu hỏi, 1 HS đọc và làm việc cá nhân, 1-2 HS trả lời, mời bạn nhận xét.  + 2-3 HS lắng nghe câu hỏi, suy nghĩ trả lời trước lớp, mời bạn nhận xét.  - Lắng nghe.  - 2-3 HS đọc bài.  + 1 HS đọc.  + HS thực hiện theo nhóm đôi và đại diện 1-2 nhóm trả lời, nhận xét, hoàn thành vào vở BT.  + 1 HS đọc.  + Cá nhân làm việc, giơ tay trả lời.  + Lắng nghe.  - HS nêu cảm nhận của bản thân.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**BÀI 10: THỜI KHÓA BIỂU (T3)**

CHÍNH TẢ: NGHE – VIẾT: THỜI KHÓA BIỂU

*Thứ tư ngày 4 tháng 10 năm 2023*

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nghe - viết đúng chính tả bài thời khóa biểu;

- Trình bày đúng đoạn văn, biết viết hoa chữ cái đầu câu. Làm đúng các bài tập chính tả phân biệt ch/tr; v/d

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. Chuẩn bị**

- Đối với GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học, Phiếu BT bài 2.

- Đối với HS: Vở ô li; bảng con.

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động (4’)**  - Mời 2 HS lên bảng viết các từ (sân bóng, gôn, nhặt) trong bài chính tả tiết trước, cả lớp viết vào bảng con.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **2. Khám phá:**  Nêu yêu cầu bài học dẫn dắt vào bài:  Viết: Thời khóa biểu  **2.1. Nghe – viết: Thời khóa biểu( 18’)**  **a. GV HD viết chính tả: ( 5’)**  - Mời HS đọc đoạn văn cần viết.  - Hỏi: Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?  - Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?  - Nêu cách trình bày đoạn viết?  **b. Nghe - viết (13’)**  - GV đọc to, rõ ràng, tốc độ vừa phải (quan sát HS viết để xác định tốc độ), mỗi cụm từ đọc 2 – 3 lần.  - GV đọc soát lỗi chính tả.  - YC HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho bạn.  - GV chấm một số bài, nhận xét.  **2.2. Hướng dẫn làm bài tập (10’)**  - Bài 2: + Gọi HS đọc YC bài tập.  + Tổ chức HS tìm từ thi theo nhóm 3’, nhóm nào tìm được từ đúng và nhiều sẽ chiến thắng.  + Cùng HS kiểm tra và tuyên dương.  + Cho HS viết từ đúng vào VBTTV.  - Bài 3: + Gọi HS đọc YC bài tập, chọn bài a  + HDHS hoàn thiện vào VBTTV.  + GV chữa bài, nhận xét=> chốt.  **3. Vận dụng (3’)**  - GV hỏi: Hôm nay em học bài gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - GV nhận xét giờ học, khen ngợi, động viên HS. | - 2 HS lên bảng viết, cả lớp viết bảng con.  - Lắng nghe.  - 1 HS đọc, cả lớp đọc thầm theo.  **-** 1-2 HS trả lời:Những chữ đầu câu viết hoa.  - 2-3 HS phát hiện các chữ dễ viết sai.  **-** 1-2 HS trả lời: Cách trình bày đoạn văn, thụt đầu dòng 1 chữ, viết hoa chữ cái đầu tiên.  - HS nghe - viết bài vào vở chính tả.  - HS nghe và soát lỗi.  - HS thực hiện.  + 1 HS đọc.  + HS tìm từ, viết vào PBT.  + Cùng GV kiểm tra, tổng kết, tuyên dương đội chiến thắng.  + HS hoàn thiện vào VBTTV.  + 1 HS đọc.  + Cá nhân suy nghĩ, hoàn thiện vào VBTTV.  - HS nêu cảm nhận của mình.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**BÀI 10: THỜI KHÓA BIỂU (T4)**

LUYỆN TỪ VÀ CÂU: TỪ NGỮ CHỈ SỰ VẬT; CÂU NÊU HOẠT ĐỘNG

*Thứ năm ngày 5 tháng 10 năm 2023*

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

**-** Tìm được từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động

- Đặt được câu nêu hoạt động với từ tìm được.

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ chỉ sự vật, hoạt động

- Rèn kĩ năng đặt câu với từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động

**II. Chuẩn bị**

- Đối với GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học, bảng nhóm bài 2.

- Đối với HS: Vở BTTV.

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: (4’)**  - Mời 2 HS lần lượt trả lời:  + Kể tên một số môn thể thao em biết?  + Đặt một câu nêu hoạt động?  - Nhận xét, tuyên dương.  **2. Khám phá:**  Nêu yêu cầu bài học dẫn dắt vào bài:  “Luyện tập: từ ngữ chỉ sự vật;  Câu nêu hoạt động”  **2.1. Bài 1: Tìm từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động (15’)**  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - HD tổ chức HS thực hiện bài theo nhóm 4, YC HS quan sát tranh, hoàn thành bảng nhóm:   |  |  | | --- | --- | | Từ chỉ sự vật | Từ chỉ hoạt động | |  |  |   - Quan sát, gúp đỡ nhóm khó khăn.  - Nhận xét, tuyên dương nhóm, chốt đáp án.  - YC HS làm bài vào VBT  **2.2. Bài 2: Đặt câu nêu hoạt động (12’)**  - Gọi HS đọc YC.  - Hỏi: Bài YC làm gì?  - YC HS làm việc theo cặp.  - Mời 2-3 cặp chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, khen ngợi HS, đưa ra một số ví dụ: Các bạn đọc sách./ Hai bạn đang đá cầu.  - YC HS làm VBT.  **3. Vận dụng (4’)**  - Hỏi: Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 2 HS trả lời, mời bạn nhận xét.  - Lắng nghe.  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - Lắng nghe, thực hiện nhóm, hoàn thành bảng, sau đó 1-2 nhóm trình bày:  - HS hoàn thành vào vở BT.  - 1 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện theo cặp.  - 2-3 Cặp chia sẻ trước lớp.  - Lắng nghe.  - Hoàn thành VBT.  - HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**BÀI 10: THỜI KHÓA BIỂU (T5)**

LUYỆN TẬP: VIẾT ĐOẠN VĂN KỂ VỀ MỘT VIỆC THƯỜNG LÀM

*Thứ năm ngày 5 tháng 10 năm 2023*

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Kể được các hoạt động theo tranh.

- Lập được thời gian biểu của bản thân.

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ trong việc kể về hoạt động hàng ngày.

**-** Chia sẻ với cô giáo, các bạn về thời khóa biểu cách rõ ràng, mạch lạc, tự tin.

**II. Chuẩn bị**

- Đối với GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- Đối với HS: Vở BTTV.

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: (3’)**  - Mời 1-2 HS chia sẻ những điều em biết về môn thể thao yêu thích.  - Nhận xét, tuyên dương.  **2. Khám phá:**  Nêu yêu cầu bài học dẫn dắt vào bài:  “ Viết đoạn văn kể về một việc thường làm”  **Bài 1: Kể lại hoạt động theo tranh (20’)**  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Hỏi: Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh, kể theo cặp, GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **Bài 2: Viết thời gian biểu của bản thân (10’)**  - Gọi HS đọc YC bài 2  - GV HD HS và phân tích cách trình bày.  **-** HS làm việc cá nhân viết bài.  - GV nhận xét, tuyên dương  **3. Vận dụng (2p)**  - Hỏi: Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS chia sẻ.  - Lắng nghe.  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - Nhóm thảo luận  - 3- 4 nhóm rình bày trước lớp.  - 1-2 HS đọc.  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.  - HS chia sẻ.  - HS chia sẻ  - Lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**BÀI 10: THỜI KHÓA BIỂU (T6)**

ĐỌC MỞ RỘNG

*Thứ sáu ngày 6 tháng 10 năm 2023*

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Kể được các hoạt động theo tranh.

- Lập được thời gian biểu của bản thân.

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ trong việc kể về hoạt động hàng ngày.

**-** Chia sẻ với cô giáo, các bạn về thời khóa biểu cách rõ ràng, mạch lạc, tự tin.

**II. Chuẩn bị**

- Đối với GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- Đối với HS: Vở BTTV.

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: (4’)**  - Mời 1-2 HS chia sẻ những điều em biết về môn thể thao yêu thích.  - Nhận xét, tuyên dương.  **2. Khám phá (30p)**  - Gọi HS đọc nội dung đọc mở rộng.  - Bài 1:  + GV chiếu hình ảnh bảng tin của nhà trường cho HS quan sát, thực hiện hoạt động theo nhóm.  + GV chú ý HS cách đọc bảng tin.  + GV lưu ý HS những điểm cần chú ý khi đọc bảng tin.  + YC HS trình bày trước lớp.  + Nhận xét, tuyên dương.  - Bài 2:  + GV cho HS đọc, nắm vững yêu cầu của bài tập. GV chú ý HS cách trao đổi (nói) và thái độ khi trao đổi. GV lưu ý HS những điểm cần chú ý khi trao đổi cho phù hợp với quy tắc giao tiếp  + Cho cá nhân chia sẻ trước lớp.  + Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.  **3. Vận dụng (2p)**  - Hỏi: Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS chia sẻ.  - Lắng nghe.  - 1-2 HS đọc.  + HS làm việc theo cặp, trao đổi về nội dung của bảng tin mà em biết.  + 2-3 cặp nói kết quả trước lớp, mời NX.  + 5-6 HS chia sẻ.  + Lắng nghe.  - HS đọc  - HS chia sẻ.  - Lắng nghe.  - HS nêu  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Luyện Tiếng Việt: Ôn luyện**

*Thứ sáu ngày 6 tháng 10 năm 2023*

**I. Yêu cầu cần đạt**:

- Luyện tập, thực hành củng cố các kĩ năng.

- Luyện đọc lại một số VB và thơ đã được học trong tuần 5.

- Luyện viết các bài tập viết chưa hoàn thành trong tuần.

**II. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của thầy*** | ***Hoạt động của trò*** |
| **HĐ1. Khởi động: (3’)**  - Hát, múa  **HĐ2. Luyện tập:**  **\* Luyện đọc (20’)**  a) Gọi HS đọc SGK bài thơ: *Cái trống trường em.*  ->Theo dõi, nhận xét  b) Học thuộc bảng chữ cái Tiếng việt.  - GV NX, tuyên dương.  **\* Luyện viết (10’)**  **-** HD HS làm vở bài tập TV Bài: *Cái trống trường em.* **=>** HS hoàn thành có thể làm BT tự chọn  => Kiểm tra, nhận xét bài làm HS.  **\* Củng cố, dặn dò: (2’)**  - Nhận xét - tuyên dương.  - Về nhà đọc lại bài và tiếp tục làm hoàn thành bài tập trong vở bài tập. | - Hát  - Đọc theo N2-Đọc nối tiếp theo dãy-Đồng thanh  - 1 vài HS đọc cả bài  - Lắng nghe  - HS nêu.  - Viết vở BT TV  - Làm bài  - Lắng nghe. |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_